

Số: 4844/BTC- QLKT
V/v xin ý kiến dự thảo
Thông tư sửa đổi, bổ sung
một số điều của Thông tư số
200/2014/TT-BTC

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

Kính gửi:*Hiệp*.....*Hội*.....*Kế toán*.....*và*.....*Kiểm toán*.....*Việt Nam*

Ngày 22/12/2014, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ký ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp (Thông tư số 200) thay thế cho Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính, áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.

Ngày 18/5/2015, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 75/2015/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Điều 128 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp và ngày 21/3/2016, Bộ cũng đã ban hành Thông tư số 53/2016/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

1. Sự cần thiết phải bổ sung, sửa đổi Thông tư số 200/2014/TT-BTC

Kể từ khi ban hành, Thông tư số 200 và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 200 đã đóng vai trò tích cực trong công tác quản lý, điều hành, ra quyết định kinh tế của các doanh nghiệp cũng như là hoạt động giám sát, kiểm tra công tác tài chính kế toán của các cơ quan chức năng. Tuy nhiên, đến nay các cơ chế tài chính và pháp luật có liên quan đến công tác kế toán của doanh nghiệp đã có nhiều thay đổi, đồng thời cùng với sự hội nhập quốc tế và thực tế đã có phát sinh nhiều giao dịch kinh tế mới mà Thông tư số 200 chưa có hướng dẫn hoặc một số nội dung đã bộc lộ hạn chế, bất cập. Theo đó, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC cho phù hợp với thực tiễn, tạo thuận lợi cho việc áp dụng pháp luật của các doanh nghiệp cũng như công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Một số nội dung sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Thông tư sửa đổi

2.1 Một số nội dung Thông tư 200 đã có quy định nhưng cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành

- Về đăng ký chấp thuận chế độ kế toán khi sửa đổi tài khoản kế toán (nội dung sửa đổi cụ thể tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về áp dụng các phương pháp tính giá trị hàng tồn kho và phương pháp kế toán hàng tồn kho (nội dung sửa đổi quy định tại khoản 4, 5 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về tập hợp chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cho ngành nông nghiệp (nội dung sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về ghi nhận hàng mua về vừa dùng để bán vừa dùng để sản xuất kinh doanh (nội dung sửa đổi tại khoản 7 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán hàng hóa kho bảo thuế (nội dung sửa đổi tại khoản 8 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về chi phí phát sinh trong giai đoạn nghiên cứu (nội dung sửa đổi tại khoản 11 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về trích lập dự phòng đối với việc giảm giá BĐSĐT (nội dung sửa đổi tại điểm a khoản 12 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán bán, nhượng bán, thanh lý BĐSĐT nội dung sửa đổi tại điểm b, c khoản 12, điểm d khoản 33, khoản 37, khoản 47 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán đối với trường hợp công ty con sáp nhập vào công ty mẹ (nội dung sửa đổi tại điểm a, điểm c khoản 14 và khoản 43 Điều 1 dự thảo Thông tư)
- Về kế toán cổ tức, lợi nhuận được chia (nội dung sửa đổi tại điểm b khoản 14, điểm b khoản 15, điểm b khoản 32, điểm a, b, c khoản 34 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán đối với chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết ((nội dung sửa đổi tại điểm a khoản 15 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) (Nội dung sửa đổi tại khoản 17 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính; dự phòng phải thu khó đòi (nội dung sửa đổi tại điểm a, b khoản 18 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán chi phí trả trước (nội dung sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán khoản phải trả do mượn tiền tệ của đơn vị khác (nội dung sửa đổi tại khoản 22 và điểm a, c khoản 24 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán thuế TTĐB được khấu trừ (nội dung sửa đổi tại điểm a khoản 23, điểm a khoản 33 Điều 1 dự thảo Thông tư);

- Về kế toán đối với thuế nhà đất, tiền thuê đất (nội dung sửa đổi tại điểm c khoản 23 Điều 1 dự thảo Thông tư), đối với thuế bảo vệ môi trường (nội dung bổ sung tại điểm d khoản 23 và khoản 36 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán ghi nhận doanh thu một lần đối với toàn bộ số tiền nhận trước về cho thuê tài sản (nội dung sửa đổi tại điểm d khoản 24, điểm c, đ khoản 33 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán chi phí phát hành trái phiếu, chi phí phát hành cổ phiếu (nội dung sửa đổi tại khoản 25, điểm b khoản 28 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán dự phòng bảo hành công trình xây dựng (nội dung sửa đổi tại điểm a khoản 26 dự thảo Thông tư);
- Về hạch toán chi phí hoàn nguyên môi trường (nội dung sửa đổi tại khoản 9, điểm b khoản 26 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán Quỹ phát triển khoa học và công nghệ (nội dung sửa đổi tại khoản 27 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán vốn góp bằng ngoại tệ (nội dung sửa đổi tại điểm a khoản 28 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán phần chênh lệch giữa giá trị vốn góp thực nhận với giá trị vốn theo điều lệ Công ty TNHH của các chủ sở hữu (nội dung sửa đổi tại điểm b, c khoản 28 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán khi trả lại vốn góp cho chủ sở hữu bằng hàng tồn kho, tài sản cố định hoặc tài sản phi tiền tệ khác (nội dung sửa đổi tại điểm d khoản 28 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán cổ phiếu quỹ/cổ phiếu mua lại của chính mình (nội dung sửa đổi tại khoản 31 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về phân phối lợi nhuận trên báo cáo tài chính hợp nhất hay báo cáo tài chính riêng (nội dung sửa đổi tại khoản 32 Điều 1; khoản 8 Điều 2 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán đối với sản phẩm, hàng hóa tiêu dùng nội bộ hoặc để biếu, tặng (nội dung sửa đổi tại điểm c, d khoản 38 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Kế toán đối với trường hợp cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (nội dung sửa đổi tại khoản 39 dự thảo Thông tư);
- Kế toán đối với trường hợp doanh nghiệp được nhận tài trợ, biếu, tặng bằng tiền, hiện vật không kèm điều kiện và có kèm điều kiện (nội dung bổ sung tại điểm b khoản 40 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về lập báo cáo tài chính đối với các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân (nội dung sửa đổi tại khoản 41 Điều 1 dự thảo Thông tư);

- Về nguyên tắc lập và trình bày BCTC khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp (nội dung sửa đổi tại khoản 42 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về nội dung lập và trình bày Báo cáo tài chính khi doanh nghiệp không đáp ứng giả định hoạt động liên tục (nội dung sửa đổi tại điểm a khoản 44 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về thời hạn nộp Báo cáo tài chính năm của các doanh nghiệp

2.2. Một số nội dung Thông tư 200/2014/TT-BTC chưa có quy định cần bổ sung hướng dẫn:

- Về áp dụng hệ thống công nghệ thông tin trong kế toán (nội dung bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về phân bổ giá gốc khoản đầu tư trái phiếu và mệnh giá trái phiếu (nội dung bổ sung tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về hạch toán khi đơn vị nhận đầu tư là Công ty trách nhiệm hữu hạn sử dụng lợi nhuận sau thuế để tăng vốn góp của chủ sở hữu (nội dung bổ sung tại điểm b khoản 13 điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về kế toán của bên điều hành (nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP) cho các thỏa thuận chuyển giao việc cung cấp dịch vụ công (hợp đồng PPP) trong đó bao gồm cả hợp đồng BOT (nội dung bổ sung tại khoản 16 Điều 1 của dự thảo Thông tư);
- Về kế toán đối với thỏa thuận, hợp đồng nhận vốn góp giữa doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo và nhà đầu tư (nội dung bổ sung tại điểm b khoản 22 Điều 1 dự thảo Thông tư);
- Về ghi nhận doanh thu đối với các công trình là căn hộ du lịch, căn hộ văn phòng kết hợp lưu trú (nội dung bổ sung tại điểm b khoản 33 Điều 1 dự thảo Thông tư).

2.3 Một số nội dung sửa đổi Báo cáo tài chính

- Bổ sung thuyết minh chi tiết về thời hạn thanh toán nợ gốc, thời gian gia hạn, từng lần gia hạn, lý do và căn cứ được gia hạn của các khoản phải thu khách hàng, từng khoản vay và nợ thuê tài chính, phải trả người bán, phải trả khác;
- Bổ sung thuyết minh chi tiết về tổng chi phí ước tính mà doanh nghiệp phải chi ra để hoàn nguyên môi trường, số dự phòng hoàn nguyên môi trường đã trích lập và số đã sử dụng trong năm;
- Bổ sung thuyết minh chi tiết về tài sản của thỏa thuận chuyển giao việc cung cấp dịch vụ công;

Để đảm bảo tuân thủ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đề nghị Quý Cơ quan/Đơn vị có ý kiến tham gia cụ thể vào nội dung dự thảo Thông tư

và gửi về Bộ Tài chính trước ngày 10/6/2023 để tổng hợp, hoàn chỉnh trước khi ban hành Thông tư.

Ngoài ra, đề nghị Quý Đơn vị tham gia thêm ý kiến về quy định nơi nhận Báo cáo tài chính tại Điều 110 của Thông tư số 200/2014/TT-BTC. Đề nghị Quý Đơn vị nêu các vướng mắc khi thực hiện (nếu có), đề xuất hướng sửa đổi đề Bộ Tài chính tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Thông tư.

Tài liệu dự thảo Thông tư đề nghị Quý Cơ quan/Đơn vị tải về tại trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính (www.mof.gov.vn) chuyên mục đóng góp ý kiến dự thảo văn bản hoặc liên hệ theo địa chỉ email: nguyenthithanhminh@mof.gov.vn, số điện thoại 0987307504.

Trân trọng cảm ơn sự đóng góp ý kiến của Quý Cơ quan/đơn vị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu VT, Cục QLKT (252b)

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ
GIÁM SÁT KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN
PHÓ CỤC TRƯỞNG



* Lưu Đức Tuyên